

TUỒNG HÁT CẢI-LƯƠNG

BÁ-ẤP-KHẢO

Diễn theo truyện Phong-Thần

Diễn từ Bá-ấp-Khảo dựng bửu vật xin thực tội cho cha,
cho đến Châu-vân-Vương ăn thịt con

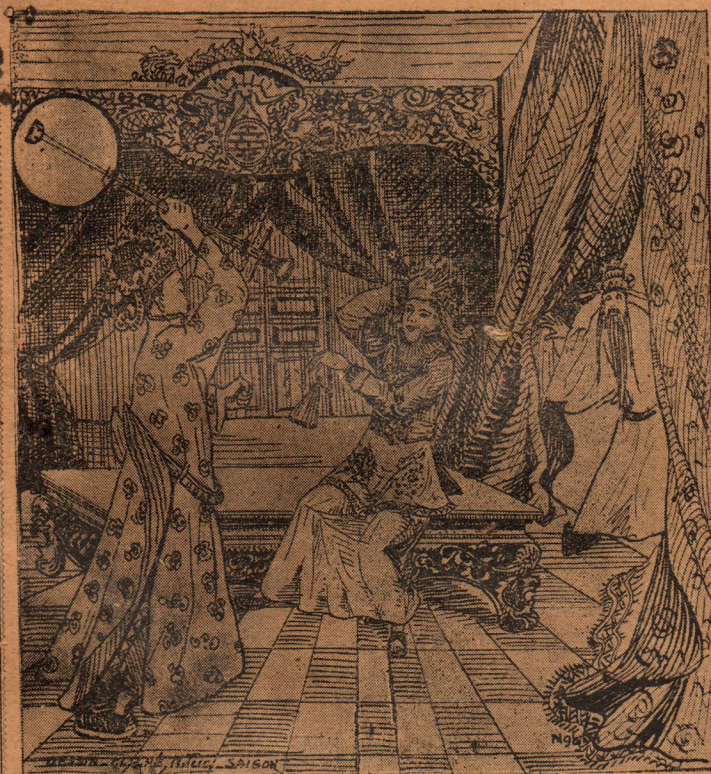
Bốn tuồng này thật là hay lắm và vui lắm vì có đủ trung, hiếu, lễ, nghĩa.

TÁC GIẢ :

CHỦ BỔN :

NGUYỄN-THÀNH-LONG

PHẠM-VĂN-CƯỜNG



Cấm in trùng và đem ra diễn, cuốn nào không có ký tên hú lồn là đồ giả.

IN TẠI NHÀ IN XƯA-NAY

DIỄN TÍCH TUỒNG BÁ-ẤP-KHẢO

Tuồng phân làm tám màng.

Bắt đầu, từ Bá-ẤP-Khảo đứng bữu vật xin thực hình, cho đến Châu-văn-Vương ăn thịt con.

Màng thứ nhứt và nhì

Trong màng loan Ấp-Khảo thở than,

Ngoài trào nội quần thần toan kế.

Màng này có 1 bản vọng-cổ-hoài-lang, 1 bản hành-vân, 1 bản lưu-thủy-trường, 1 bản lưu-thủy-đoản và nhiều câu ngâm.

Màng thứ ba

Nơi kỳ-lộ quần-thần tiễn biệt,

Chốn tiền đình tôi chứa phân tay.

Màng này có 1 bản hành-vân, 1 bài thơ bát cú, 1 bản xuân-nữ và nhiều câu ngâm.

Màng thứ tư

Xem bữu vật Tĩ-Cang hứa tiếng,

Thấy người ngay Thừa-tướng chạnh lòng.

Màng này có 2 bài ngữ-điểm, 1 bài tạ, 1 bản khốc-hoàng-thiên, 1 bản kim-liên.

Màng thứ năm

Đứng bữu vật khen lòng con thảo,

Lẽ yêu hình Đất-Kỷ mang tai.

Màng này có 1 bản cổ-bản, 1 bản khốc-hoàng-thiên, 1 bản tứ-đại-cảnh, 1 bản vọng-cổ-hoài-lang.

Màng thứ sáu

Bởi kiến sắc dâm tâm khởi động,

Vi lòng ngay Ấp-Khảo thọ nguy.

Màng này có 2 bài tứ-đại oán, 2 bài ngủ-điềm, 1 bản hành-văn, 1 bản bình-bán-vấn, 1 bản kim-tiền, 1 bản khóc-hoàng-thiên.

Màng thứ bảy

Vắng lịnh chúa trù-phòng dựng thệ,

Tưởng nỗi con Tây-bá đau lòng.

Màng này có 1 bài văn-thiên-tường, 1 bài cò-bản, 1 bản, khóc-hoàng-thiên, 1 bài ngủ-điềm, 1 bản hành-văn.

Màng thứ tám

Đất-Kỷ kể Tô-nương hôn hờ,

Mưu được thành, tôi chúa vui mừng.

Màng này có 1 bản kim-tiền và 1 bản bình-bán-vấn.

CHUNG CÁC VAI ĐÀO KÉP

1 Bá-ấp-Khảo

2 Nội-thị

3 Các-quan

4 Thê-nữ

5 Tỉ-Cang và mụ

6 Linh-hầu

7 Vua Trụ

8 Đất-Kỷ

9 Vưu-Hồn, Bí-Trọng

10 Trù-phòng

11 Châu-văn-Vương

12 Chúa-ngục

Suite Madelon

TABLEAU VIVANT

Ca điệu Madelon

Vội vàng chào mừng ơn chiếu cố quý chư khan-quan.
Chẳng nài công lao đêm nay đến giúp cho bồn-bang.
Hiệp-hòa cùng nhau chúc tôi chúc cho chư khan-quan.
Phước như lừng-long trong bá-gia dặng câu miềng tràng.
Chốn chốn nơi nơi vui vầy âu-ca.
Bá lánh phước dư, như tài đông-hải.
Lấn bước chen vai noi đường văn-minh.
Đua nhau chen vai khai-hóa dân minh.
Gương ni cố gắng hiển chư tôn.
Xin xem sau đây xét suy.
Trai như Ấy-Khảo thảo ngay đời dượng đáng khen.
Trách bấy Đắt-Kỷ lằng loàn trặc nét lang-vân.
Hại Châu-văn-Vương thất niên tai ương đủ lý.
Còn bắt con gia hình lóc lấy thịt xương.
Ấy rõ ràng một đứng đại ác.
Đời nay cũng khá xem tường gương ấy xét suy.
Vi chung Trụ-vương hôn-quân mê hoa dắm sắc.
Mà khiến nên cơ đồ tan nát dả cam.
Tiết giữm cho vua Thành-Thang.
Công gây dựng.



In tại nhà in XUA-NAY

o o o NGUYỄN-HẢO-VĨNH o o o

o o 62-84, Boulevard Bonard o o

o o o SAIGON o o o o

o o o o o Mai 1927 o o o o o

BÁ-ẤP-KHẢO

TUỒNG PHONG THẦN CẢI LƯƠNG

MÀNG THỨ NHỨT

**Trong màng loan Ấp-Khảo thở than.
Ngoài trào-nội quần-thần toan kể.**

Giàng cảnh. — Khi kéo màng lên thì thấy đèn vua. Bá-ấp-Khảo đang ngồi than thở. Sau có nội-thị đứng hầu.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Tôi tên là Ấp-Khảo. Cha tôi vốn thiệt là Cơ-Xương vì xưa kia sơ vắn trào đường nên phải bị giam vào ngục thất. Cha ời, cảm thân phụ mắc vòng khổ cực. Xuôi lòng con chưa xót ai hoài. Đêm năm canh con trần trọc ai hoài. Ngày sáu khắc sầu tư tha thiết.

NGÂM: « Xót vì cha mắc tai nạn,
« Đau lòng con trẻ bàn hoàn thiết tha.

CÁ VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

« Nơi đủ lý lao hình. Lòng mong đến nơi
đơn đình,
« Ngổ toan thực hình.
« Đàng đi sơn xuyên viễn vọng,
« Khôn bề vắng lai,
« Ngày ngày thời nhúng tưởng.
« Đêm luống nằm van vái hoàng thiên.
« Cầu trên bá linh tương trợ.
« Phò hộ dùm bấy đứng người ngay.
« Thảm thiết bấy cho phụ hoàng.
« Ngùi càng người thở than.

« Đau đớn' lòng như thốn tâm can.
« Trộm trách bấy trên thánh-hoàng.
« Chẳng xót vì người ngay.
« Vọng kháng Tây-Kỳ,
« Xem mấy cụm mộ vắn,
« Tất dạ xốn xang muôn phần.
« Thương bấy người nạn tai, chẳng may.

CA HÀNH-VÂN

NỘI-THỊ :

« Hệ ở trời,
« Số hệ ở nơi ông trời,
« Đến thế thì thôi.
« Người ngay mắc phải,
« Thọ lấy hàm-oan,
« Gian nan đành phải chịu.
« Kia câu họa-phước,
« Biết đâu may mà lòng rước đưa.
« Cuộc tuần-hoàn ở tay thọ trời,
« Có hồi vinh nhục.
« Có lúc thanh suy,
« Nghĩ tới thêm buồn,
« Cha già mắc nạn.
« Dạ trẻ nào an, nào nguôi.

ÁP-KHẢO :

NỘI-THỊ :

« Ối thôi nhắm mắt.
« Trẻ tạo xây vắn.
« Nguyên với linh thần.
« Chứng dùm cho người ngay.

ÁP-KHẢO :

« Lòng ta rày quyết toan bằng nay.
« Tương lai bửu-hóa.
« Ngổ toan thực tội phụ thân.

NÓI LỐI: Như tôi là: Khấn khấn dõ' rên lòng tử-đạo, ngùi ngùi lo báo nghĩa thâm ân, chiều buồn xem mấy cụm mộ vắn, dạ luống tưởng ngàn trùng sơn-thủy. Cha ôi, từ vương-phụ mắc nơi đủ lý. Khiến lòng con đòi bữa sầu bi. Nhớ đến cha lụy nhỏ lâm ly. Đau lòng trẻ ả' hoài tha thiết.

NGÂM:

« Ngùi ngùi chạnh nhớ phụ-hoàng.
« Đau lòng như cắt, tâm can ai hoài.
« Vì ai nên nỗi lạc loài.
« Chia tình phụ tử ngày ngày sầu tư.

NỘI-THỊ NÓI LỐI: Con trách thánh thượng ngồi trên không xét. Nghe sàm tâu mà hại bấy người ngay.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Này thị thần ôi, chừ bây giờ người biết mưu chi, kế chi lo mà cứu cha ta choặng bấy chừ.

NỘI-THỊ NÓI: Muốn tâu điện hạ, kẻ hạ thần, tài non, trí mồn, đâu biết kế chi, mà lo cùng điện hạ choặng. vậy thì: điện hạ tua lai đảo trào nghi. Hiệp cùng khanh đề lo phan thực tội (có họa may đặng cùng chăng đó điện-hạ).

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Nghe nội-thị bày mọi nỗi khiến lòng ta ám hiệp ngộ tình. Âu là, ta lai đảo tiền đình. Lo mưu kế thực hình thân phụ.

NGÂM: « Âu ta đến chốn trào-nghi.

« Hiệp cùng khanh tể toan phương thực hình.

VÔ BUỒNG

MÀNG THỨ NHỊ

Dọn sân châu. Ngai vua Bá-ấp-Khảo ngồi giữa
Các quan ngồi hai bên.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Này các quan. Từ vương-phụ mắc vòng hoạn-nạn. Khiến lòng ta thương nhớ khôn cùng. Trong sáu năm xa cách mặt rồng. Ngoài ngàn dặm chưa tường tin cá (đó các quan). Chừ bây giờ: ta muốn cần tương bửu hóa, đặng đắc thực phụ hình, lễ kết hung tính đặng thăm tình. Niềm phụ tử dạ cho hằng dạ (đó các quan).

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

- « Kim phụ hoàng bị lao hình.
- « Lòng ta mong đến đơn đình.
- « Đặng cần tương bửu hóa thực hình.
- « Các quan liệu thử như hà?
- « Nên hư khá tỏ ta tường.
- « Hoặc luận bàn hà mưu?
- « Sanh thành cù lao,
- « Nhắc đến thôi xót câu tử đạo,
- « Phải toan báo đáp ơn dày.

« Vây mới rày làm con.

NAM-CUNG-HOÁC : « Hạ thần tâu qua,
« Lễ phải chăng, tấu trên nhứt điện.

ẤP-KHẢO : « Kiết hung xin khá phân biện.
« Lão quan chờ ngại.

NAM-CUNG-HOÁC : « Xin cúi xin phân cùng,
« Điện hạ dặng tường.
« Đại vương trước ngày lâm nạn.
« Có diên bát quái thiên tiên.
« Lâm đủ lý thất niên.
« Mãn hạn hồi cố biên.

TÁNG-NGHI-SANH : « Từ quân tua bớt đau lòng.
« Việc hãy đề phòng.
« Mựa vong lời đại vương.
« Ta chung nhau toan lo.
« Hiệp nhau toan lo.
« Lo bảo thủ cho bền bang.

ẤP-KHẢO : « Thoán nghe 2 lão phân rồi.
« Khiến ta tắc dạ bồi hồi,
« Chưa xót lòng đòi con.
« Cha ôi này cha ôi,
« Có rõ thấu lòng con.
« Nguyên đến nơi bệ rồng.
« Các quan tua khá điều đình.
« Ta nay quyết chí thượng trình.
« Bửu châu, báu vật bang hành.
« Nhờ ơn trên lĩnh thánh-hoàng.
« Xin thực hình phụ thân.

HAI QUAN : « Hai tôi dả tử xa gần.
« Muôn tâu điện hạ dặng tường.
« Chẳng qua vì tai nạn đại-vương.

ẤP-KHẢO : « Thề, ta thề phen này.
« Đến chốn bệ tiên.
« Tàu cửu trùng xuống phước cho ta.

TÁNG-NGHI-SANH NÓI : Muôn tâu cùng từ quân, số
là từ quân khôn ; rõ, để cho thần hạ phân tường. Lĩnh
đại vương mà mắc cái nạn nì : Chẳng qua vì vận hạn,
tai ương. Do bát quái thiên tiên chi số. Nơi đủ lý thất niên

chỉ rõ. Mắn hạn rồi hồi cố vinh qui. Ngải dặn: ta lo bảo thủ Tây-kỳ. Đừng thăm viếng làm chi cho nhọc.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Các quan ôi, lời gián ấy ta đây khắc cốt. Nhưng mà: nghĩa sanh thành dưng dục khó ngờ. Vậy các quan mưa chớ chần chờ. Khá sắm sửa dặng ta dời gót.

NGÂM: « Triều đình cậy có bá quan.
« Cần tương bữu vật, ta sang thực hình.

CÁC QUAN « Từ quân rày dả quyết tình,

NGÂM: « Chúng tôi dưng tiệc tiền hành dời chơn.

CA LƯU-THỦY-ĐOẢN

« Rày ngày rày từ quân,
« Quyết một lòng toan bề dời chơn.
« Nẻo quang sang dậm ngàn xuyên sơn.
« Nỗi biệt ly đôi đảng phân cách.
« Đảng thiên lý khó rõ kiết hung.
« Xin một tiệc chúng tôi tiền hành.
« Lòng ta quyết mong tìm đến đó.
« Tấm lòng trẻ nguyện có cao dày,
« Dầu khó cực ta nay chẳng màng.
« An bề ta làm phận con,
« Cầu tử đạo dảm dẫu lời nghi.
« Trèo non, xuống hang chẳng ngại,
« Rán đi đến nơi đơn tri.
« Bày tỏ, bày tỏ duyên do,

ĐỒNG CA: « Mong thánh-hoàng xét lại dùm cho.

ẤP-KHẢO: « Cảm ơn bá quan hết lòng.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Nầy bá-quan khá toan lo sắp đặt, cùng xét xem bữu vật sẵn sàng: rạng ngày mai ta quyết lên đảng. Các quan chớ lựa lần bề trễ (nghe).

NGÂM: « Mọi đều cậy có chư khanh.
« Rạng mai tựu đến tiền-dinh phân tay.

CÁC QUAN « Cúi đầu vưng lĩnh từ quân.

ẤP-KHẢO « Các quan trở gót ta toan lui hải.

MÀNG THỨ BA

Nơi kỳ lộ quán-thần tiền biệt
Chốn tiền đình tôi chúa phân tay

Chung sơn thủy hoặc dọn cảnh rừng, hay là cảnh nhà quê.
Đưa lên đường.

NAM-CUNG-HOÁC NÓI: Rày bá quan y ước, lai tảo tựu tiền đình, tống nhứt diện dăng trình, dụng tam bôi tửu trảo. (Day lại nói với Bá-ấp-Khảo) Muôn tâu diện hạ. Rượu một chén xia ngài dùng lấy thảo. Gọi lòng ngay dăng dăng bá-quan. Chúc cho diện hạ lên dăng. Nơi dậm liền bình an quý thể.

ĐỒNG CA HÀNH-VÂN

- BÁ-QUAN: « Tiệc tiền hành.
« Nầy tiệc tiền hành,
« Xin tống biệt từ quân,
« Tam bôi tửu trảo,
« Dụng chén quan hà,
« Xót xa đòi đoạn,
ẤP-KHẢO: « Từ đây phân cách.
« Rẻ đôi phương hai đường biệt ly.
ĐỒNG CA: « Nhìn mặt nhìn xốn xang tấm lòng.
ẤP-KHẢO: « Niềm tử đạo,
« Báo nghĩa thân sanh.
« Muôn thác cũng đành.
« Thân mình dễ nại,
« Miền trã cù lao, ơn thâm (đó bá-quan)
CÁC QUAN: « Làm con như thế.
ĐỒNG CA: « Dề có mấy người?
« Đáng đề cho đòi.
« Gọi làm gương hậu lại (kính thay).
« Đầu cúi đầu chúc cho từ quân.
« Bình an quý thể.
ẤP-KHẢO: « Cảm ơn chư vị hảo tâm.

LẠI NÓI: Nầy các quan ôi. Các quan đã hết lòng hạ cố, mà gián ta mấy lượt có dư. Nhưng mà: nhớ phụ thân ta

khó nổi làm ngờ. Bởi vậy cho nên : dầu muôn thác ta cũng không từ tai nạn (đó các quan)

Vậy thời các quan khá nhớ lời ta dặn. Việc trào đình cây có các quan. Thôi thôi giả các quan ta kiếp lên đàng. Mặt nhìn mặt dạ càng chua xót.

BÁ-ẤP-KHẢO : « Từ rày cách trở dặm quang sang,

ĐỒNG NGÂM : « Tôi chúa nhìn nhau lụy chứa chàng,

CÁC QUAN : « Kẻ ở đau lòng thêm nát ruột,

ẤP-KHẢO : « Người đi xót dạ lại bầm gan,

« Ôn cha dốc báo tình hoẵng hoại,

CÁC QUAN : « Nợ nước toan đền nghĩa nặng mang,

ĐỒNG NGÂM : « Trộm trách trời xanh sao khéo khéo.

« Làm cho Nam, Bắc rẽ đôi phan,

TÁNG-NGHI-SANH NÓI : Bầm điện-hạ, rày điện-hạ dời chơn dặm liễu, nẻo kiết hung thần hạ chưa tường. Vậy chúc cho điện-hạ lên đường, đứng bốn chữ bình an vô sự.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Tướng quân đã hết lòng vì chúa. Ta dễ dàu chẳng đoái phận tôi. Còn chúc thân ta nguyện đền bồi. Tướng-quân ôi, chẳng may mà ta có thác ta cũng không người ơn đó. Vậy thời : nơi kinh địa ta toan dục vô. Chỗ Tây-kỳ xin độ ở an. Tay phân tay chia rẽ hai đàng. Mặt nhìn mặt, kẻ nam người bắc.

NGÂM : « Giã từ biệt vị chư khanh,

« Trường-an ta tới tiền-đình đó lui,

CÁC-QUAN « Đoạn-trường thay ! lúc phân kỳ,

NGÂM : « Kẻ về xót dạ,

ẤP-KHẢO : « Người đi đau lòng.

VÔ BUỒNG

(Bá-ấp-Khảo trở ra và đi và than)

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Đường sơn xuyên viễn vọng. Nẻo khuất khúc hiểm nguy. Ai đi : đoái tư bề rừng bụi tứ vi. Xem bốn phía luông đàm hồ huyết. Cha ôi ! Lẽ còn mất thân con nào tiếc. Miễn cứu cha sương tuyết bao nài. Vái cùng trời phò hộ người ngay. Chơn lần bước đến đâu hay đó.

NGÂM : « Vái cùng thiên địa quỷ thần.
« Chứng tri cho trẻ dò lần đến nơi.

CA XUÂN-NỮ

THẾ-NỮ : « Nẻo hiểm nguy, đường gập ghình khó đi.
« Nhìn xem bốn bên núi non tư bề.
« Kia vượng hú trên nhành với chim kêu.
« Dễ ngâm nga sầu.
« Đau dớn bấy cho ngời ly lương.
ẤP-KHẢO : « Lăn theo chúng quân xuống hang lên dèo.
« Gánh đá thêm chập chồng cheo leo.
THẾ-NỮ : « Bao sả nổi qua truông xuống dèo,
« Thân giải dầu uống tuyết nằm xương.
ẤP-KHẢO : « Trời nổ đầu dành chẳng thương.
« Kể mắc nân,
« Người ngay, mà nay.
« Đả dành thọ lấy hàm oan.

NÓI LỐI: Trời ôi: thân bao quân dày sành đập sỏi, đá
đầu lạng suốt trèo non. Miền là cho trọn điệu làm con,
đầu có thác danh còn bia tạc.

NGÂM: « Bao nài lặn suốt trèo non,
« Vẹn gìn tử đạo danh còn tạc ghi.
THẾ-NỮ: « Mãng còn bàn bạc vân vi.
« Trào-đô phứt đả gần kề chẳng sai.
ẤP-KHẢO: « Chúng quan tua khá an bài.
CHÚNG QUÂN: « Ngựa ngoi người nghĩ rạng ngày yết vua.
HẠ MÀNG

MÀNG THỨ TƯ

**Xem bửu vật Tỉ-Cang hứa tiếng.
Thấy người ngay thừa tướng chạnh lòng.**

(Chưng dọn cảnh dinh quan Thừa-tướng)

TỈ-CANG NÓI: Quyền A-tướng Thương-đô. Lão Tỉ-Cang
Hoàng-thúc. Chớ như lão nay là: Chịu Tiên-đế lời vàng di
chức. Giúp Ấu-quân ngôi báu dặng an. Tri tri đình sắt là

gan vàng. Trắc trắc đá vàng ấy dạ. Từ Tây-bá biểu tâu các hạ. Thiên-tử bèn cầm lại ngực trung. Thương bấy kẻ anh hùng. Mà mắc nơi đủ lý.

NGÂM : « Thương người đáng bực yên bưng,
« Ngay vua nên phải mắc vòng gian nan.

LẠI NÓI : Nói cho phải : Lão phu cũng ghe phen gián thuyết. Nhưng vì : Trên thánh-hoàng chưa ngọt lời đình. Bởi vậy cho nên : Lão phu đành đánh chữ làm thỉnh. Chờ thiên-tử phân minh bao nả (đó mụ).

PHU-NHÂN NÓI : Dạ thưa ông : từ Tây-bá mắc vòng ao cá. Sao chẳng thấy ai lai vãng ngực hình. Sáu năm trường tin vẫn bật tin. Mà không kẻ viếng thăm đủ lý (vậy ông).

NGÂM : « Từ ngày, mắc chốn rạt ràng.
« Không ai lai vãng gọi rằng viếng thăm.

(Ngâm vừa giũt tiếng thì kẻ Bá-ấp-Khảo đi đến, bước vô kêu quân hầu cận hỏi thăm)

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Dạ thưa cậu, không biết nơi đây phải là dinh của quan Thừa-tướng Tỉ-Cang hay không cậu ?

LÍNH HẦU (nạt rồi) NÓI : Chủ nào lạ mặt lại dám cả gan. Kêu Thừa-tướng là Tỉ-Cang. Chủ không biết trúc-hoàng của thánh-thượng. Sao ! Chủ thiệt là quá ông trời rồi. Tôi nói cho chủ biết.

CA NGŨ-ĐIỀM

« Chủ đừng lấp lửng mà chơi.
« Khá dừng lại cho ta hỏi cùng.
« Chủ khùng hay chủ là điên,
« Tôi dinh nội chẳng kiêng chẳng vì.

QUA BÀI-TẠ

ẤP-KHẢO : « Bởi vì là phận sự quê mùa,
« Ruộng vườn nào biết việc quan,
« Cúi xin cậu thứ dung cho cùng.
LÍNH-HẦU : « Thời khá phân tâng áo lời.
« Người đến có những việc chi ?
ẤP-KHẢO : « Vì muốn tỏ nỗi việc tôi.
« Xin bẩm lạy khúc nói sự tình.

LÍNH-HẦU NÓI: Thì chú có việc chú phải chịu khó chờ ai mọi chú sao, đi bầm dùm không cho chú.

BÁ-ẤP-KHẢO (bước ra ngoài) NÓI: Đồ đây tờ nó cũng biết đeo bông xất xược. Thử tay sai cũng dám vô nghị. Như ta là : miếng cứu cha nặng nhẹ sá gì. Loại muông cầu đáng chi mà trách. (Trở vô kêu linh hầu ra nói) :

Dạ thưa cậu : bạc đôi lượng xin cậu đừng chấp trách, của đơn sơ vin cậu miếng tình. (Thôi mà dựng tư nó)
(miếng nói tây thộp)

Cậu vào bầm dùm với Thừa-tướng bạch mình. Rằng có Ấp-Khảo Cơ-Xương thân tử. Đang đứng ngoài dinh nội chờ dải lĩnh đại quan (nghé).

LÍNH-HẦU NÓI: Thôi mà ! nói chơi vậy chứ tiền bạc làm gì. Không biết thì thôi chứ biết nhau là bà con. Tội nhớ in chú là con của ông ba thì phải.

ẤP-KHẢO: Ông ba nào !

LÍNH-HẦU: Ông ba khía (đó).

(Day xuống rạp nói) :

Đã gặp mời tới miệng, nào có ché dẻo ché dai. Nhưng mà : muốn ăn sao cho có đồng nai (khi này còn khi khác) Nếu chẳng vậy lấy chi nuôi bữa. (Tội nghĩ lại cái nghề ở lính này thiệt là ác).

Tuy chẳng vì kẻ khoét rào cắt cửa, chứ cũng bằng quân đón ngõ rút cầu. Tội chất đả đầy dầu. Gở cho hết găm âu mặt kiếp.

(Bước vô qui gối và nói) :

Dạ bầm ông.

TỶ-CANG: Chi đó bếp hầu.

LÍNH HẦU: Dạ bầm ông.

CA NGŨ-ĐIỀM

« Có người kiết sỉ thanh niên.

« Đang đứng đợi dải trên lĩnh ngài.

« Xưng rằng thân-tử Cơ-xương,

TỶ-CANG: « Bảo hứa nhập cho ta hỏi tướng.

LÍNH HẦU (bước ra) NÓI: Ê dựng tư ông cho chú vào.

BÁ-ẤP-KHẢO (bước vô) NÓI: Thừa tôi chào ngài.

TỶ-CANG NÓI: Gả kia nghe ta hỏi :

CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

« Gả kia, gả kia đứng đó,
« Gả kia đứng đó.
« Tánh thị hà danh ?
« Nói cho lão tường.
« Chẳng hay đến đây việc gì ?
« Luận bàn hà vi ?

ẤP-KHẢO :

« Bầm qua, thượng-quan hăng dạ,
« Thân-tử Cơ-xương.
« Giáng sơ trào đường.
« Hăm vào Nam-lao.
« Nay tôi xin vào thực hành phụ-thân,

LẠI NÓI: Bầm lệnh hoàng-thúc : Phạm thân xưng Ấp-Khảo. Ngu phụ thị Cơ-xương. Vì cha tôi sơ gián trào đường. Nên phải bị giam vào ngục thất. Nay tôi đem đồ bửu vật. Tôi nhờ lượng chí tôn. Khất quân khai tiền dẫn chi món. Thứ dĩ dặt phúc bồn chi hạ (đó ngài).

TỶ-CANG (bước ra) **NÓI:** Đoái thấy đoan trang tư chất. chợt nhìn đỉnh đạt phong nghi. Ấy rõ ràng luông mầu xuất luông nhi. Vậy mới đáng hồ phụ sanh hồ tử. Này cháu ơi. Cháu đã vì cha thực tội. Ta để đầu chẳng thương bạn cứu nàng. Cháu đừng vật chi vốn lão chưa tường. Vậy khà nói cho già lắm dặt đi !

BẢ-ẤP-KHẢO NÓI : Dạ bầm lệnh hoàng-thúc : như tôi dung mấy vậy ni là :

CA KIM-TIÊN

« Xa thất niên, cùng Bạch-viện.
« Nệm tỉnh tửu với mười mỹ-nhơn.
« Xin dung đến thực hành phụ thân,
« Lượng nhờ ngô quân,
« Hai báo này, nên quĩ vật, (chỉ xe và nệm).
« Bạch-viện-hầu.
« Tuy giả thú biết rành dờn ca.
« Thánh-hoàng ngự xem.
« Chừ thôi cháu tua an lòng,
« Để già liệu toan rồi tâu thánh-minh.

TỶ-CANG :

ẤP-KHẢO : « Muôn nhờ hoàng thúc đoái thương (bis)
« Tấu trên thánh-thượng.
« May ngài rộng lượng,
« Hồi thực phụ thân,

TỶ-CANG : « Ấy ta sẵn dạ, thương người lâm nạn.

LẠI NÓI : Này cháu ôi, cháu vẫn vì cha cứu nạn. Ta đây cũng vì bạn gỡ nạn. Vậy thời : soạn y cân đai mào vôi vàng vào ngọc bệ tâu qua thiên-tử.

NGÂM : « Vôi vàng ngọc các vào châu.
« Tàu qua lượng thánh lễ nào định phân,

BÁ-ẤP-KHẢO Dạ thưa ngài : ngài đã có dạ ân cần. Tôi đâu há dám lựa lần chẳng vàng.

ĐỒNG NGÂM : « Sửa sang áo mào cân đai,
« Đơn tri thẳng đến tâu ngay thánh hoàng.

HẠ MÀNG

MÀNG THỨ NĂM

Dưng bửu vật khen lòng con thảo
Sợ yếu hình Đất-Kỷ mang tai

Giảng cảnh : Dọn màng sần-chầu, ngài vua, dâng vắn, kích-cổ. Các quan vào châu.

TRỤ-VƯƠNG NÓI : Trẫm Thương Vương Hoàng-đế. Hậu Đất-kỷ mầu nghi. Hà-thành mở vận xương-kỷ. Hải-yến bày diềm thanh trị. Trong nhờ có vắn-bang lo lấy. Ngoài cây cùng vô-bá đặt an. Cơ nghiệp rất vững vàng. Nhờ bá-quan tận-lực.

NGÂM : « Nước nhà vững đặt, tri an.
« Cũng nhờ Vắn, Vô bá-quan tận phò,
« Lân-bang, cận-quốc tung-hò.
« Bắc-Di cống lễ, Hung-nô xưng thần.

LẠI NÓI : Này Vua, Bì nhị khanh ôi. Trẫm nhớ lại kia là ngày trước. Tây-bá-hầu mấy lược giảng ta. Con lời đình

trầm chẳng thứ tha. Bèn cầm gả giam nơi dữ lý. Sao chẳng thấy ai vào nơi đây. Mà viếng thăm Tây-Bá Co-Xương.

VUU-HỒN NÓI : Thần-hạ vẫn không tường.

BÍ-TRỌNG NÓI : Muôn nhờ ơn lượng thánh.

(Tỉ-Cang và Bá-ấp-Khảo bước vô)

NGÂM : « (Dạ) Chúng tôi : Ấp-Khảo, Tỷ-Cang.

« Chúc cho thánh-thượng sống ngàn muôn năm.

TRỤ-VUÔNG NÓI : Trầm chào Hoàng-thúc. Hoàng-thúc hãy ngồi.

Vậy chờ gã nào lạ mặt, lại có vào châu, Hoàng-thúc khá bầm tâu, cho trầm tường chơn giả.

(Tỷ-Cang qui xuống)

CA CỔ-BẢN

(Dạ muôn tâu linh bệ-hạ) « Người ni vốn con Tây-bá nọ.

« Danh Ấp-Khảo tự xưng.

« Tương bửu vật thực hình.

« Vì thấy người hiếu trung (lòng ngay).

« Đến cây nơi hạ-thần.

« Dùm tấu cùng thiên-nhan.

« Nhờ ơn thánh-minh xem xét lại.

« Xin bừa đức ra nhơn.

« Mà tha tội Bá-hầu.

« Vì bởi người lòng ngay.

« Hết lòng vì chúa, giáng vua, giữa nơi.

« Trào dâng ; hăm vào nam lao.

TRỤ-VUÔNG : « Rày nghe phản cang.

« Thương bấy người vô hạng.

« Vì con lỏi đình.

« Lỏi đình chi nộ.

« Trầm chẳng nghĩ suy.

VUU-HỒN : « Bầm hoàng-gia, ngại lượng qua.

BÍ-TRỌNG : « Này tội ấy khó tha.

ĐỒNG QUỈ CA : « Cừ phép mà rằng. Vì tội khi quân tội càng cao.

« Tùy theo quân-pháp, thời bất vị thân.

« Nhà nước đã ban.

« Cừ theo luật hình.

« Lấy oai trị dân.

- TỶ-CANG :** « Kia hay ! Vưu, Bí.
« Sầm tấu nổi chí.
« Người văn với mi.
« Vốn không oán thù.
- VUA-TRỤ :** « Nào trưng bửu vật là những món chi.
« Khá đam vào đây.
- BÁ-ẤP-KHẢO :** « Nhờ lượng hoàng gia.
« Tôi xin trình, dựng bửu vật,
« Thánh-thượng xem tường.
« Này xa Thất-niên nên lạ lòng.
« Dầu thánh hoàng ngự dung.
« Chẳng người dầy xa, cũng thân hành di.
« Con Bạch-hầu-viên khôn hơn người.
« Thêm dễ dạy,
« Ca xướng vang vầy.
« Dùng cuộc yến diên thì càng hay.
« Hoàng-thượng ngự xem trào thần xem.
« Còn ai mà say, thì lên nệm này,
« Nằm chùng dôi chập, tỉnh tử như thần.
« Là nên bảo vật trong đời này.
« Cùng với mười mỹ nhân.
« Hạ-thần xin dung.
« Nhờ thánh-hoàng ân.
- TRỤ-VƯƠNG :** « Chừ một Hâu-viên.
« Đủ chàng thực tội,
« Tây-bá hồi trào.

LẠI NÓI : Vì nhà gả có lòng hiếu đạo. Biết thờ thần tron thảo, tron ngay. Đường sơn xuyên ngàn dặm chẳng nài. Trưng bửu vật đến đây thực tội. Trầm phải rộng lòng thứ lỗi. Tha ngay Tây-bá phản hồi.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Muôn nhờ ơn chúa đoái phạt tôi. Nguyên hết sức đền bồi nghĩa chủ.

VUA TRỤ (đay qua kêu Đất-Kỷ) **NÓI :** Này hậu ôi. Thị Dương-giang hi-hữu. Chơn Vu-vật tối linh. Một Vượng này cũng đáng thực hình. Huống chi : Ba báu ấy nở không tha tội.

ĐẤT-KỶ (vuốt ve con Vượng) **NÓI :** Muôn tâu bệ-hạ. Quả linh vật thế gian khó kiếm. Loại tầm thường ai dám cống dung. Được của này ấy báu muôn phần. (và nói và vuốt ve con vượng) Ta cũng khá nưng niêu sắng sóc.

(Vừa giết liếng con vượn nhảy qua cặng)

ĐẤT-KỶ (la) **NÓI**: Ôi chết tôi rồi bệ-hạ ! Con vượn nó cặng tôi sứt hết một miếng thịt dày nè. Ôi chết tôi rồi bệ-hạ ôi ! Tôi không biết bệ-hạ phải bắt thường cho tôi. (điều) Bệ-hạ muốn đem con vượn dâng bệ-hạ giết tôi phải không ? Nó cặng người ta nhứt gần chết vậy hè.

TRỤ-VUÔNG **NÓI**: Đâu, nào ở đâu, đưa cho quả-nhân coi nào..... Ôi na nả con mẹ nưng ôi, hậu ời là hậu, con mẹ nưng ôi là con mẹ nưng. Cha chả nó cặng sao mà sứt hết một miếng thịt bằng 1 kilo. Thôi, hãy nính đi. Đề quả nhân kiểm thuốc cây hàng bit cho. Nính đi con mẹ nưng. (Ra giáng giập dữ rồi nói) Cầm vượt lai đình thượng. Hà hại ngã ái-khanh. Bả ngọc-xích tung-hoành. Đả yêu-viên vong mạng. (Đánh con vượn chết rồi day qua Ấp-Khảo mà nói:) Ấp-khảo ! Tội ngươi có đáng ? Dám trá yêu viên. Lại thích khách quả-nhân. Cùng hại ngô chánh-hậu (à).

BÁ-ẤP-KHẢO **NÓI**: Khất dung bầm tấu, bầm tấu. Thánh-thượng nghiệm tình nghiệm tình; xin quân khai nhứt ngoạt chi minh. Thứ dĩ dất phúc bồn chi hạ.

CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

- « Khất dung (bis) bầm tấu,
- « Khất dung bầm tấu.
- « Thánh-thượng tàng tri,
- « Xét suy nghiệm tình.
- « Tôi đâu dám toan mong lòng.
- « Hại rày mẫu-nghi.
- « Chẳng qua (bis) vật nọ.
- « Là giống sơn lâm.
- « Tham tâm thú cầm.
- « Thấy nhiều vật ăn.
- « Trước nơi ngự tiền.
- « Sanh lòng chẳng kiên.

LẠI NÓI: Muốn tâu bệ-hạ : vật ấy là loài sơn giả. Có đầu từng chồn lâu đài. Chẳng qua là nó thấy : nơi ngự tiền quả phẩm nhiều loài. Nên giả-thú tham tâm tranh thực. Rằng thích-khách tội kia rất ức. Gia điền hình án nọ nên oan. Tôi đâu mong dạ tìm tàng. Ngừa lạy trông ơn phúc tái.

NGÂM: Muôn nhờ lượng thánh xét soi.
Lẽ oan ưng ấy cho tôi nhờ cùng

ĐẤT-KỶ NÓI: Muôn tâu bệ hạ : Bệ hạ khá hồi tâm lượng lại, mà nghe qua thảo thiếp bẩm tâu. Như Ấp-Khảo ni : tội khi quân đã đáng mặc dầu. Nhưng mà: tình hiếu phụ gãm âu nên thứ.

CA TỨ-ĐẠI-CẢNH

« Khen cho chàng, người hiếu nghĩa.
« Nên dung thứ cho gã một lần.
« Mong thánh-hoàng, mở lượng minh cao minh.
« Rải đều hơn.
« Cùng bữa đức ban ơn.
« Vậy mới đáng quân minh quân.

TRỤ-VUÔNG: « Nghe mấy lời, ngó chánh-hậu.
« Khiến trăm càng thương.
« Thương cho chàng, trọn hiếu trung trọn trung.
« Chẳng nài bao ngàn dặm xuyên sơn xuyên.

ĐẤT-KỶ: « Lòng con thảo khá khen,
« Tâu thánh-hoàng, xin mở lượng.
« Dạy gã đòn ca.
« Nghe tiếng chàng, thiên hạ vang đồng vang.
« Giỏi cầm thi, thật chẳng hơn ai hơn.
« Tài tử giai hơn.

« Đòn, đòn chơi, cuộc vui, giúp trong
« Tiệc ni, đủ đông bá-quan quần thần.
« Nghe tiếng đòn.
« Bệ hạ càng vui. trào sĩ cũng vui.
VUA-TRỤ: « Lời hậu tâu, trước sau,
« Trăm đây, thoãn nghe, gãm âu hoan tình
« Quã hơn (bis) diệu biện.
« Lời lời châu ngọc.
« Lời châu ngọc hay thêm hay.

ĐẤT-KỶ: « Nhà người khá tua cô cầm.
« Cho thánh thượng mặc tình vui chơi.
ẤP-KHẢO: « Tâu mẫu hậu hạ-thần xin vâng.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: (ôm cây đòn và than rằng) : Vàng lời ngọc tôi đâu dám tiết. Trời tiếng vàng lòng hồi chẳng đành. Ai đi ? trong cha thời mắc chốn lao hình. Ngoài con nở khi tâm lạc sạ. Sách có chữ rằng: Phạm vi hơn tử giả, phụ

mẫu hữu tất, hành giả bất tàng, ngôn ngữ bất đa. Dạ dạ
Lời bầm bạch ngự tiền. Vọng cao minh thẩm xét.

NGÂM: « Thương vì cha mắc ngục hình.
« Khí tâm, lạc sạ bao đành phận con.

TRỤ-VƯƠNG NÓI: Lòng hiếu đạo khá khen cho đó.
Nhưng mà: khúc giai âm chưa rõ lòng đây. (Này Bá-ấp-
Khảo, mi hãy đón đi) Tiếng cung thương dầu đẹp dạ này.
Thì tình phụ-tử ắt vậy vui một.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Ngưỡng vọng thánh hoàng hạ cố.
Phụ thừa mẫu-hậu cố tri: Tay ngọc kiếp lên đây. Song
thịnh đồng cổ lộng.

NGÂM: « Lên giầy trời khúc ti-bà.
« Cung vãn, cung vô gọi là mĩa mai

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

« Đời người sao khổ bấy.
« Nỗi thảm biết mấy nhiều lần.
« Trần ai ở tay thợ trời.
« Nhục vinh chẳng mấy hồi.
« Con hết con bỉ cực,
« Tôi hồi thời lai.
« Càng tài ba cho mấy.
« Mang chữ tài, mắc lấy chữ tai.
« Dầu ai cao bay xa chạy,
« Khi thất thời, phụng giả thành kê,
« Tài đối mạng ghét nhau đả đánh, sách
văn dạy rành.
« Cuộc đời xem khác chi,
« Như cánh bèo bọt nước đám mây.
« Thương hải biến di tang điền,
« Kéo tuần-huân trả vay (chẳng vị ai).
« Máy tạo đã xây vắn.
« Do mạng bất do nhân,
« Người sanh đứng trong cõi trần.
« Phải lắm lần gian truân (mới nên).

NGÂM: Muôn tâu: « Cuộc đờn nay đã vừa xong.
« Bệ-tiền ngưỡng vọng thánh-hoàng ban ơn

TRỤ-VƯƠNG NÓI: Khá khen đó đáng trang tài-tử. Vậy mới rằng phải đứng giai âm. Thật nhà người thiện nghệ nguyệt cầm. Chẳng uổng bấy công phu tập luyện. Này bầu ơi, chừ quả nhân tính: Cho cha chàng miêng tử. Cung nhà gả hồi qui. Vậy hậu định hà vi? Tâu cho quả nhân lảm dặt (đi)

ĐẤT-KỶ NÓI: Muôn tâu bệ-hạ: chữ thiên kim vị dặt. Cầu nhứt ngữ nang cầu. Nếu tha chàng trở lại Kỳ-châu (thì được rồi). Nhưng mà: đờn của gả không truyền bôn quốc (uổng lảm bệ-hạ) Chỉ cho bằng: xin lưu gả lại nơi mật thất. Mà dạy tôi học lấy nguyệt-cầm. Trước là tôi tính thuộc giai-âm. Sau cho đó phần hồi cô-quốc (cũng chẳng lấy chỉ làm muộn đó bệ-hạ).

TRỤ-VƯƠNG NÓI: Thoản nghe lời chánh-hậu, dường âm hiệp ngả tâm (Ấp-Khảo). Ấp-Khảo người vâng thừa lời troàn Tùg chánh-hậu giáo truyền khúc nghệ đi.

NGÂM: « Lịnh troàng Ấp-Khảo khá vâng.
« Vào nơi mật thất giáo troàn mẫu nghi.
« Bệ-tiền trâm kiếp dơi chơn.
« Hậu tui trở lại cung chương học đờn.
« Lịnh truyền nội-thị bãi trào.

CÁC-QUAN: « Tung hô vạn tuế triều đình đồng lui.

HẠ MÀNG

MÀNG THỨ SÁU

Dọn cung chương Đất-Kỷ

Bởi kiến sắc dâm tâm khởi động.

Vì lòng ngay Ấp-Khảo thọ nguy.

ĐẤT-KỶ NÓI: Húy! may dữ a! Ai đi! Không thã lá, lá trời giòng ngự. Chẳng quên chim, chim tới vườn đào. Mặc dầu lòng yếu nhĩ chi giao. Ngổ phỉ dạ vu qui chi lạt. (Cha chả cái người làm sao mà :) Nhan sắc rất nên nhan sắc Tài tình quá đời tài tình. (Ta mà được gần cái người nì rồi) Lão Trụ-Vương dầu rõ bạch minh. Thì muộn thác cũng đành nhắm mắt (mà)

- NGÂM :**
- « Duyên đầu duyên khéo hồng hờ.
 - « Nên duyên ấy cũng trước nhờ ông tơ.
 - « Vốn không thả lá đề thơ.
 - « Mà nên duyên ấy mới là có duyên.

CA TƯ-ĐẠI

- « Duyên trở trên ai khéo vẽ bày.
- « Người đầu gặp gỡ chi vầy.
- « Biết phận này nên duyên gì với ai ?
- « Người sao có sắc, có tài
- « Khiến dạ này ai hoài tư-lương
- « Trộm tưởng thầm thương
- « Khiến vẩn vương mối sầu
- « Dạ hằng ước ao.
- « Phải tính sao bắc nam sum hiệp.
- « Cầm sắc vui vầy
- « Vầy mới phỉ lòng đây.
- « Chẳng uổng ngày trong gió chờ mây

NÓI LỐI : Cha chẳng người làm sao mà. Mặt mới thấy thương đành thương đoạn. Tình chưa trao mà nhớ vắng nhớ dài. Tâm sự này biết tỏ với ai. (Dầu mình) có tỏ đi nữa, biết ai có nghĩ. Cha chả là khó này.

CA TIẾP

- « Thương ai mình biết tỏ với ai.
- « Tâm sự này nào ai có rõ.
- « Xót xa lòng thương mây nhớ gió.
- « Biết bao giờ cho trắng, dỏn thỏ.
- « Sầu riêng, riêng tưởng, gặp nhau chi vầy.
- « Lá lay ai khéo vẽ bày.
- « Làm chi cho gái sắc trai tài.
- « Gái sắc trai tài lại chẳng sánh đôi.
- « Nghĩ mình phận bạc như vôi.
- « Nghĩ tới đâu, ối thôi căm giận.
- « Giận bấy ông tơ hồng.
- « Ông buộc mối chẳng xong.
- « Để cho mình trộm tưởng, thầm trông.

NÓI LỐI : Ôi duyên cắt cớ vì đầu xuôi khiến. Mà hôm nay gây chuyện tóc tơ. Ta vốn không thả lá đề thơ. Lại

cũng chẳng rủ ông quên bướm. May gặp gỡ hương nồng
lửa đượm, Chẳng uổng trang gái sắc trai tài, Toại cho lòng,
ai chẳng thẹn ai. Đành một ngổ trước mai vầy hiệp.

CA TIẾP

« Khen ai kia khéo đem duyên.
« Người đâu mà xuôi chi gặp gỡ.
« Biết cùng người có nên duyên nợ.
« Trách to-hồng sao ông cắt cớ,
« Xuôi chi đôi lứa gặp nhau bất kỳ.
« Biết nhau có chút duyên gì.
« Mà toan lá thắm thơ đề.
« Nhưng đến đôi này há dễ bỏ qua.

BÍCH-TIÊU : (dạ) « Con hãy nghe lời ta.
« Đủi thế nử ra nơi ngự-nhạc,
« Rồi con kíp toan mời,
« Phòng-sự đến tận nơi,
« Đàng dầy dờn dầy bản cho ta chơi,

BÍCH-TIÊU (dạ rồi đi ra) NÓI : Bẩm phòng-sự, lệnh bà cho
dời phòng-sự vào.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Người đề mặc tôi (nói rồi đi vô qui ngay
trước mặt Đất-Kỷ)

NGÂM : (Dạ bẩm lệnh bà) « Hạ-thần Ấp-khảo ửng hầu,
« Chúc cho mẫu-hậu sống ngàn ngàn năm

● CA TIẾP

ĐẤT-KỶ : « Tôi nay Ấp-Khảo tự xưng,
ẤP-KHẢO : « Xin ửng hầu mẫu-nghi lệnh dạy,
« Thôi chàng tạm ngồi.
ẤP-KHẢO : « Tôi mô dám dễ người,
« Xin mẫu-hoàng xét soi.
ĐẤT-KỶ : « Lỗi thứ dung cho hạ-thần.
ẤP-KHẢO : « Ta miềng lễ cho người,
« Nào phải dễ duôi,
ẤP-KHẢO : « Nơi lầu tiền ta an kỷ thượng,
ẤP-KHẢO : « Mặc tình luận bàn,
ẤP-KHẢO : « Ngoài lấy lễ chúa tôi.
ẤP-KHẢO : « Đây dả dành hẵng thôi,

- ẤP-KHẢO : « Dụng theo nghĩa thầy trò,
« Bà thương muốn đội ơn bà,
« Dám đầu vô lễ vậy mà,
« Vọng mẫu-ngibi thứ tha cho hạ thần,
ĐẤT-KỶ : « Ta dễ nào chấp nê.
« Đả bảo cho đó đây sư đệ,
« Đạo nghĩa thầy trò,
« Lựa là phải so đo.
« Lễ nghi gì ta cũng xá cho.

NÓI LỐI : Cái người làm sao khó biều, khéo làm điệu hơn ai, bảo cứ đừng nói hoài, mời hởi còn từ chối.

CA NGŨ-ĐIỀM

- « Cái người khó biều làm sao ?
« Ta sẵn dạ dễ đầu lồi nghi.
« Giữ đều lễ nghĩa mà chi.
« Lấy lễ thật ta đây sẵn lòng.
BÁ-ẤP-KHẢO : « Muốn nhờ là linh ơn bà.
« Hạ thần mới dám tâu qua.
« Kẻ có tội dám đầu dèo bông.
ĐẤT-KỶ : « Người chớ nhọc lòng thủ lễ.
« Lòng tưởng há dễ chấp nê (bis).
« Ta sẵn dạ chớ nên ngại ngùng.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Bầm linh-bà, linh-bà thương nói vậy, chớ kẻ hạ-thần mô dám đó linh-bà.

ĐẤT-KỶ NÓI : Người sao hay làm lễ. Ta đã hết tiếng phân. Nầy phòng-sư, phòng-sư mà ngại như vậy ta cũng là khen phòng-sư đó, Nhưng ngoài là điệu quân-thần. Chớ trong thật niềm sư-đệ đó phòng-sư. Nếu chấp nê theo lễ. Sao choặng chữ hòa, dầu dạy dờn dạy cũng xảo qua, có chỉ ngón chỉ làm sao đủ nớ phòng-sư.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI : Bầm linh-bà, linh-bà không biết linh-bà nói vậy, chớ cái việc dờn vẫn là khó lắm. Ân cung thương chung vũ Giới phẩn dục nội dâm. Tác thỉnh tư long ngậm. Cổ lộng thủ như phụng vô. Bầm linh-bà, tôi gia công truyền thọ. Bà gắng sức tìm tu. Hữu đa thiếu công-phu, mới đặt thành đề lệ.

CA HÀNH-VĂN

- « Cái điệu đòn.
- « Học lấy cái điệu đòn.
- « Cũng nhọc lắm bà ơi.
- « Ra công gắng sức.
- « Học hỏi mới hay.
- « Ngón, dây, cho thuần thuộc.
- « Đòn cho phải phép.
- « Ân cung thương phải tường võ văn.
- « Mời nhiếp đòn chẳng cho sai lầm.
- « Đòn cầm, đòn nguyệt.
- « Đòn đoản, đòn tranh; đòn gáo, đòn cò;
- « Đòn tì, đòn độc; ống sáo ống tiêu.
- « Bao nhiêu công cang.
- « Phải ráng tập rèn.
- « Ai hạp món nào.
- « Sở trường tua đòi trao.
- « Dầu cây nào cũng học cho hay.
- « Gắng công, gắng chí.
- « Mời cho đứng bực giai âm.

ĐẤT-KỶ NÓI: Miệng trao coi thời dễ, mà ngón đòn tường chưa nên. Này phòng-sư ơi, đừng xa lời nọ mau quên. Lại gần bảo họa là dạng thuộc (*chẳng phòng-sư ?*)

ẤP-KHẢO NÓI: Bầm lệnh bà, hãy coi theo kẻ hạ-thần đó mà đòn.

ĐẤT-KỶ NÓI: Chừ ta tính với phòng-sư như vậy có khi dạng hay mà mau thuộc.

ẤP-KHẢO NÓI: Bầm lệnh-bà, chẳng hay lệnh-bà tính rằng, xin cho kẻ hạ-thần biết (*với nào*).

ĐẤT-KỶ NÓI: Chừ ta tính như vậy:

CA BÌNH-BÁN-VĂN

- « Trao lời e phải quên,
- « Muốn ngón đòn cho dạng mau nên,
- « Phòng-sư để ta trong lòng,
- « Rồi cầm tay chỉ dạy mới hay.
- ẤP-KHẢO: « Dám dẫu vâng lệnh mầu nghi,
- « Kẻ tiểu-sanh xin bà nghĩ lại,

- ĐẤT-KỶ : « Muốn mau thành học hành gấn chí,
« Lựa tay cầm chỉ dạy mới hay.
« Rày nghe phân bầy nhiều lời,
« Người mường rằng rằng mắc lắm thay.
« Âu ta bước lại nắm tay,
« Còn chi nữa nợ nầy dang ca,
ẤP-KHẢO : « Nầy tôi dám xin lĩnh bà,
« Hãy buông ra, buông ra tôi nào ?
« Lĩnh-bà, mưa làm như thế,
« Làm cho tôi mắc tội khi quân.
ĐẤT-KỶ : « Mà không, mà không,
« Tôi quyết tình làm gì cũng không.
« Người làm sao khéo bạc lắm thay.
« Vốn đây, thương ai chẳng cùng,
« Lòng toan mong nước non thỏa lòng.
« Vây loan-phụng niên bạn trước mai.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Bầm lĩnh-bà xin hãy buông kẻ hạ-thần ra, đừng làm vậy không nên đó lĩnh bà.

ĐẤT-KỶ NÓI: Mà tôi không buông,

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Mua tặc ý không che mặt, còn sấm vang chẳng kịp bưng tai. Như tôi là: thà liều mình làm quỷ dạ dài, Hơn như tiết làm ma dương-thế. (*Trăm lay lĩnh bà, ngàn lay lĩnh-bà xin buông kẻ hạ-thần ra nào*).

ĐẤT-KỶ NÓI : Mà tôi không buông,

ẤP-KHẢO NÓI : Bà không buông à !

ĐẤT-KỶ NÓI : Tôi không buông thiệt, ai làm gì làm đi ! chết tôi, tôi cũng ve cho được tôi mới nghe.

CA KIM-TIỀN

- ẤP-KHẢO : « Nếu chẳng buông, đừng trách ta.
« Bồi cũng bồi trước bà chẳng xong,
« Sau tớ phải mong lòng đảo-diên.
« Mưa rằng chẳng kiên.
ĐẤT-KỶ : « Ta thương chàng, lòng chẳng nại.
« Đẹp dạ này.
« Nên ta mới đem chàng vào đây,
« Ngổ vầy trước mai.
ẤP-KHẢO : « Vì ai trước gây chẳng lành,

« Sau đừng trách ta là kẻ vô tâm .

« Nguyệt cầm lai dả chánh-cung.

« Nguyệt cầm lai dả chánh-cung.

« Bất dung dâm phụ .

« Là loài tâng bạo,

« Lòng dạ sáng muôn,

ĐẤT-KỶ : « Kiểu lai bệ hạ, cứu cùng thần hạ.

LẠI NÓI : Chết tôi rồi Bệ-hạ ôi. (Và chạy và la) Tiếp cứu tôi với bốn người ta, Bà-ấp-Khảo nó giết tôi đây nè Bệ-hạ ôi.

VUA TRỤ (chạy ra bộ lẫm xúng) **NÓI :** Thất vía chơn thất vía, kinh hồn thị kinh hồn. Do hà chánh-cung bôn chôn. Mà lại có kiểu lai cứu mạng.

ĐẤT-KỶ NÓI : Ôi chết tôi rồi bệ-hạ ôi ! Ấp-Khảo nó đánh tôi bẻ đầu chảy máu trắng xoát đây nè.

VUA TRỤ NÓI : Đâu đề quả nhân coi. Ối na nã con mẹ nưng ôi. (day lại)

CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

« Hay cho, hay cho Ấp-Khảo (bis).

« Quã loại cường dâm.

« Dâm dâm nguyệt cầm.

« Đánh nay chánh-cung tể này.

« Thật mầy cả gan.

ẤP-KHẢO : « Bầm trên thiên-nhan lượng lợi.

« Vi bởi vì bởi ai gây.

« Trớ trêu như vậy.

« Tôi nào dám dẫu.

« Lỗi câu quân thần.

« Thánh-hoàng xin dung.

LẠI NÓI : Muôn tâu bệ hạ. Vì mẫu-hậu đem lòng chẳng phải. Dạ hằng mong việc trái nhơn luân. Bởi sợ e lỗi đạo quân-thần. Tôi chẳng khứng mới ra có dỗi. Xin thánh hoàng lượng lợi cho thần-hạ nhờ cùng.

VUA TRỤ NÓI : Trẫm chưa rõ đục trong, đề đầu đuôi gạn hỏi (coi ai phải ai quấy).

CA TỨ-ĐẠI

ĐẤT-KỶ:

- « Duyên có sau bậu khá phân tằng.
 - « Quã nhân nghe lại cho rõ ràng.
 - « Tàu Thánh-hoàng dặng tằng giả chơn.
 - « Súc sanh nó giả dạy đồn.
 - « Lại mong lòng đem đường chẳng ngay.
 - « Ép nài nguyệt-hoa.
 - « Tôi chẳng khứng, nên mới ra đòi này.
 - « (Đó *bê-hạ* ói).
 - « Lòng tôi không (có) ưng.
 - « Nó cả gan kéo chung áo thiếp.
 - « Còn dả nguyệt-cầm.
 - « Thật quả đũa cường-dâm.
 - « Dâm làm đều tằng tận lương-tâm.
 - « Ngưỡng mong lượng thánh xử phân.
 - « Đẳng hung đồ phải toan trừ khử.
 - « Nếu dung tình nó mong sanh sự.
 - « Lấy luật hình răn trong lệ thứ.
 - « Khi quân tội ấy, phải đơm chém đầu.
- VUA - TRỤ:
- « Nghe tỏ hết đuôi đầu.
 - « Tâm trung khởi hỏa lôi đình.
 - « Quái ta hề sát nê cường gian.
 - « Dao phủ-quân này đao phủ-quân.
 - « Dao phủ-quân kiếp ơ ngã lịch.
 - « Tróc Ấp-Khảo gia hình.
 - « Tràng tời xuất trăm chi,
 - « Cho hết cái đời tằng bạo nó đi.

BÁ-ẤP-KHẢO NÓI: Trời ơi, oan ức tôi lắm *bê-hạ* ói. Nỗi oan ức nhờ trên lượng-thánh. Đều ngay gian xét lại bạch minh. Như tôi là: dám đầu làm sự bất bình. Cờ bởi vì ai chát quấy.

NGÂM:

- « Trách người đem dạ chẳng lành.
- « Sanh tâm tác-loạn để mình chịu oan.

CA TIẾP

- « Cúi xin lượng thánh xét suy.
- « Kẻ hạ thần dâm đầu tằng bạo.
- « Nong nỗi này bởi ai gian cáo.

- « Cho lỗi niềm quân thần chi đạo.
- « Trời cao có mắt, xét soi cho mình.
- « Cha ôi, có rõ thấu cơ tình.
- « Vì dẫu họa đến thành linh.
- « Phạm tử hình con phải mạng vong.
- « Thảm thương cha già ngồi ngục trung.
- « Lễ kết hung, vẫn không rõ dặng.
- « Đâu hảng mất còn.
- « Càng nghĩ lời héo don.
- « Từ sanh nầy bao sá phận con (đó cha ôi)

NÓI LỖI: Bệ-hạ ôi, xin hãy ra ơn xuống phước mà suy xét cho kẻ hạ-thần. Lễ ngay gian mà dặng cân phân. Dầu muôn thác cũng đành nhắm mắt (đó bệ hạ ôi)

ĐẤT-KỶ NÓI: Bởi trước người không tiên liệu. Bày chừ bặt biếu mà chi. Dầu kêu nài, gẫm chẳng ích gì. Thôi, thời vận tới bó tay chịu tội (đi). Đừng có kẻ lẽ không ai thương dẫu.

CA TIẾP

- « Bởi người sanh sự bất lương.
- « Ta tưởng người, vì người chẳng tưởng
- « Thôi thời, dả đánh,
- « Chờ lắm lời than vâng.
- « Cho nhọc dạ thánh-hoàng.
- « Tội gả đáng phân thây.
- « Còn oan ức nỗi chi.
- « Gia điền hình tru di tam tộc
- « Xét vì, công chàng.
- « Lòng hiếu phụ đến đây.
- « Ta miềng rày cho mi.
- « Hãy bó tay thực hình (cho rồi).
- « Trời ôi, có thấu chẳng trời.
- « Từ đây dả hết một đời.
- « Dễ mấy ai gương soi chậu úp.
- « Xin thánh thần chứng tri.
- « Ấp-Khảo nay bó tay chịu tội.
- « Vì nước vì nhà.
- « Lại vì chúa vì cha.
- « Thác cũng nguyện ngậm cười nơi cõi ba.

VUA-TRỤ :

ẤP-KHẢO :

- « Nhìn theo ngục vội xót-xa.
- « Cúi lại cha con giả từ.
- « Day đầu qua vọng bãi Tây-Kỳ.
- « Chúc mẫu hậu ở lại bình-an.

(Giữ lời quân chém Ấp-Khảo).

ĐAO-PHỦ-QUÂN NÓI : Dạ chém đầu Ấp-Khảo, nạp trước bệ tiền, đái lĩnh thánh minh. Định hà như thử.

ĐẤT-KỶ NÓI : Muôn tâu bệ-hạ, chém Ấp-Khảo đả xong một sự. Chừ bây giờ : thử Văn-Vương cho rõ chánh-tà.

VUA-TRỤ : Hậu liệu thử như hà, tâu quả-nhân dặng rõ.

ĐẤT-KỶ NÓI : Muôn tâu bệ-hạ, 'số là tôi có nghe Châu-văn-Vương có học phép bói hay lắm. Vậy thì :

CA KIM-TIỀN

- « Muốn thử va, cho tường giả chơn.
- « Tôi sẵn kể xin bày thiệt hơn.
- VUA-TRỤ :** « Hậu khá tỏ cho tường giả chơn.
- « Kế nào hãy phân.
- « Luận như hà, thì tâu lại, lẽ chánh-tà.
- « Đoạt ý trăm hoan-tình biết bao,
- « Hậu bày trước sau.
- ĐẤT-KỶ :** « Rày ta phải kêu Trù-Phòng.
- « Dạy chàng lóc thịt Ấp-Khảo nấu canh.
- « Bạng cho Tây-bà Văn-Vương (bis)
- « Nếu như ấn dặng.
- « Là người vô vụng.
- « Bằng biết chẳng ăn.
- « Quả trar g lợi hại,
- « Sớm trừ mới dặng.

VUA-TRỤ NÓI : Mới nghe qua lời hậu. Trầm rất đòi hân-hoan. Nội thị, nội thị kiếp vâng troàn, đòi Trù-Phòng hữu sự. (Nội-thị vô buồng trở ra dất Trù-Phòng và nói) Nầy Trù-phòng, lĩnh Bệ-hạ cho đờ nhà gả. Vì Thánh-hoàng hữu sạ đòi người. Khá tức tốc đến nơi, chớ diên trì huốn dãi.

TRÙ-PHÒNG NÓI : Thoã nghe lời nội-thị ; muốn rùng rẩy cả mình. Cha chả. Không biết việc chi, hung kiết chưa rành. Mà lại có đòi mình quá gấp. Sợ quá... sợ vô ông

cho ăn ba-tê nguội, không thôi ông cúp bè-la-tết, rồi hết cái đời. Hoặc ông bắt xộ khám mà chơi. Như ông Văn-Vương hôm nọ. Thôi, giả chơn chưa rõ. Âu đến trước bệ tiền. Ngỏ nhờ lượng thánh-minh, định thử hà như ý. *Đạ.*

NGÂM: « Trừ-phòng đất linh ứng hậu.
« Ngửa trông lượng thánh lẽ nào dạy phán.

VUA TRỤ NÓI: Này Trừ-phòng, ta muốn thử Văn-Vương cho bãng. Đặng rõ rằng người chánh, kẻ tà. Người khá kiếp nghe ta đàm thầy Ấp-Khảo lóc ra lấy thịt. Rồi dùng lấy món nào tùy thích. Mà thử va, coi biết cùng chẳng. Như ăn thời quả hạng tầm thường. Bằng từ chối ấy người chí thánh.

NGÂM: « Việc này ta nấy trừ-phòng.
« Cơ mưu chớ lậu phải cùng tận tâm.

TRỪ-PHÒNG « Vàng trên lượng thánh chỉ sai.

NGÂM: « Dám đâu sơ lậu cho ai tri tình.

(Bước ra ngoài nói): Thiệt là ác! Đã giết người ta rồi lại còn dạy lóc thịt nấu canh cho cha người ta ăn. Thiệt là ác mà! Mà mình không làm dấy ông chém tới cha mình nữa chớ không thêm chém một mình đâu. Thôi! ai độc ác mặc ai. Mình cứ việc ra tay. Xin thánh thần chứng xét.

NGÂM: « Vải cùng thiên-dịa chứng tri,
« Hồn linh Ấp-Khảo biết rày cho tôi.

NÓI LỐI: Bây giờ mới tỉnh làm cái gì đây xào hay nướng, lụy hay quay, bóp tái hay xé phay, làm nem hay làm chả. Hoặc là ướp sả, hoặc ướp tiêu hành, hoặc đề nấu canh, hoặc dùng xào-xáo. Mà làm thử gì sợ ông coi ông biết. Thôi đề làm cho ông ít cái xiếu mại với vài cái bánh bao. Có khi ông ăn mà ông không biết.

CA NGŨ-ĐIỂM

« Âu là lóc thịt dần xương,
« Làm xiếu mại (cho) Văn-vương ăn rày,
« Vải cùng Ấp-Khảo hồn linh.
« Xin điện-hạ chứng minh cho tôi rày.
« Cuộc làm bánh dả vừa xong,
« Mau dựng lại ngục trung cho rồi.

HẠ MÀNG

MÀN THỨ BẢY

Vâng lệnh chúa trừ-phòng dựng thit
Tưởng nỗi con, Tây-bá đau lòng

(Dọn một cái ngục)

CAI TÍNH NÓI: Thần oai hầu hầu. Vồng lực oanh oanh, Tôi vốn thiết quân-canh, biểu tự xưng Cai-Tính. Hễ cái nghề ở lính. Thời phải nói việc quan. *(coi vậy chó mình cũng thuộc về hàng chức việc chó phải lo-lo sao ?)*

Kể từ ngày vâng lệnh thiên-nhan: Dạy canh gác tuần phòng đủ lý. Oai như chệt ai ai cũng thấy. Dữ như chà tù tội đều ghê. Gặp thằng nào chọc, mỗ phát sê. Thì chẳng khỏi tấp bê cái dít. Gặp ông nào bô cu rich *(rich là giàu)* Cho miếng bánh gói xôi. Được thông thỏa vô hồi. Lý có rỏ nè ba đĩa mà! *(Đó là việc canh gác trong khám đa !)* Còn ra ngoài thành thị, hay hỏi giấy thuế thân. Chử không biết một phân. Chớ cũng cầm đọc lia. Nguyễn-văn-Mít đọc: Lê-văn-Khế. Dọa bọn phèn dặng dễ kiểm ăn. Gặp người nào biết chử hỏi phẩn. Xá một xá nói rằng tôi lớn. Thiết tôi nghĩ lại cái nghề ở lính này bạc lắm. Hèn chi họ nói vong ân là lính cũng phải lắm mà! Năm ngoài tôi ở trong làng quần mang trên đầu gối, áo bận khỏi mỏng tròn. Đầu cổ chòm bôm, chùng phèn mốc thích. Nhờ trong làng thương cho giấy tánh hạnh tôi cầm lên quán làm đơn xin ở lính. Bây giờ tôi nên chú lính tôi quên phứt hồi tôi trong làng. Gặp anh em bạn hồi trước hỏi hang, tôi làm lơ ngó chỗ khác, đó là một cái bạc của tôi rồi. Còn trong làng, ông hương ông xã nào ra tôi giả rằng không biết chẳng muốn hỏi chào. Ấy là hai cái bạc. Còn nhiều việc nữa nhưng nói chẳng hay cùng. Tôi xét phận tôi, nghĩ mà thêm thẹn. Ôi nầy giờ nói liếng. Mà quên viếng ông Văn-Vương. Mau mở cửa ngục đường, dặng thăm ông bao nã.

VÔ BUỒNG

CHÂU VĂN-VƯƠNG (ra) NÓI: Từ giãng chúa mắc vòng hoạn nạn. Nơi ngục hình kẻ dặng sáu năm. Nhơn có sáo mà vẫn bạc tâm. Đà chẳng thấy ai thăm ai viếng.

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

- « Vì lòng ngay, can vua nên ra đòi nì.
- « Than ôi, thân sao đắng cay.
- « Ai tai họa đến khi không.
- « Nghỉ vận bĩ không cùng.
- « Trời già đành không thương,
- « Hai kẻ hiền lương.
- « Trong bấy năm mắc nơi đoạn trường.
- « Chốn đủ lý chịu đều khổ nảo.
- « Biết bao lần trần ai,
- « Thời vận xuôi, nghĩ mình vô doan.
- « Phải chịu oan.
- « Dầu rằng than vang gấm chẳng thấu trời.
- « Tai nạn ấy,
- « Thất niên thọ đủ lý hình.
- « Lễ thiên công.
- « Oán trời chẳng nên đầu dề oán người.
- « An thừa phạt.
- « Ưu quân ái quốc chi tinh.
- « Đau quản thân này, lao khổ nài bao.
- « Đau dớn bấy cho kẻ mắc vòng tù lao.
- « Ruột như cắt như bào.
- « Đêm đêm nghe tiếng để than.
- « Trống trên thành nhặt khoan.

NÓI LỐI: Trời ôi, nghe tiếng để ngoài thành rỉ rả. Khiến cho lòng buồn bã khôn cùng. Ấu là: bố tiên thiên dặng giải sầu trung. Diên diệt số quang tàng thì sự. (coi quẻ rồi nói) Trời ôi, ta ấu tử, ta ấu tử. Thán ngô nhi, thán ngô nhi. Thống thiết giả chi ly. Ai ta hồ ấu tử (*con ôi*).

• CA TIẾP

- « Hàm sầu tuông, ai ta phụ tử chi ly.
- « Lân nhi chi (lộc) để thương lang.
- « Nhi thoán đoạn sầu tình.
- « (*trời ơi*) Lòng dẫn lòng quặng đau.
- « Thương bấy con trẻ.
- « Cứ theo trong quẻ, mạng căn tuyệt rồi,
- « Trách bấy cao xanh đành bao nở.
- « Giết chi người mày xanh.

LẠI NÓI: Con ôi! ại bảo con đi đâu như vậy.

- « Cha con từ rày biệt nhau.
- « Tưởng thêm đau.
- « Ta hồ ấu nhĩ mạng bạc khôn cùng.

CA TIẾP

- « Chưa bao tuổi.
- « Bồng đầu họa rủi thỉnh linh.
- « Cao xanh ôi.
- « Nghĩ càng héo don ruột thắt tơ vò.
- « Thảm bấy nỗi.
- « Trách ai mưu quỷ khéo bày.
- « Đánh đoạn như vầy.
- « Trời đất nổ vì.
- « Ấp-Khảo con ôi.
- « Nỗi này hay chẳng.
- « Ruột thắt ruột bao đành.
- « Chặt lay ai nổ chẳng đau.
- « Đến đời này liệu sao (*hỏi con ôi*).

NÓI LỐI: Trời ôi, ngoài quẻ ứng mắc nơi mộ tuyệt. Còn trong hào xem chẳng thấy tử tôn. Như quẻ ni: mai có người đến chốn ngục môn; lại ban thịt ngộ toan thứ ý. Trách Đất-Kỷ khéo bày mưu ấy. Mà thứ chi Tây-bá Văn-Vương. (*Tội nghiệp thay!*) Đã chẳng thương cầm bãm ngục đường. Lại giết trẻ banh xương lóc thịt. Vây chưa vừa sở thích. Còn mong thứ kẻ hạ-thần. Bệ-hạ ôi, nổ bao đành đem dạ chẳng thương. Tình phụ tử ai không mang mát. Cáo sấu thô mặc còn ủ mặc, Hưởng chi; cha cùng con mà lòng chẳng đau lòng. Trời ôi, tâm thốn tâm nhọn vật khốn cùng. Lụy lưu lụy bất thắng động khốc. Trách ai bày kế độc. Khiến cha lại ăn con. Như tôi nay. Nếu từ thời tánh mạng chẳng còn. Bằng ăn ắt tâm cang đoạn tuyệt (*rồi trời hỏi trời*). Như tôi mà ăn thịt con tôi nay. Quỷ thần đâu chẳng biết. Trời phạt cũng đã hay.

Giả làm ngờ tay phải chắc tay. Cự chẳng đã dạ đành giữ dạ.

- NGÂM: « Phú cho mặc lương cao dài.
- « Chừng tri cho kẻ mưu này kẻ kia.

CAI-TÍNH (*bước vô*) NÓI: Uả ông! Ông làm gì đó? Sao ông buông đủ vậy? Chừng này khuya rồi sao ông chưa ngủ đi.

VĂN-VUÔNG NÓI : Tôi chào cậu cai. Cậu cai hãy ngồi. Bữa nay chẳng biết ý mần răng mà già buồng đáo dề. Thốn thức bần thân, xốn xang tắc dạ, mà hoá ra ngủ không được đó cậu !

CAI-TÍNH NÓI: Bộ thế ông này nhớ nhà nên ông buồng chớ gì. Nầy ông ôi, buồng mà chi. Con người ta ở đời chẳng qua là vận hạn. Chớ ai muốn chi tai nạn vào mình. Nhưng: phước bất trùng lai, họa vô đơn chí. Ai tránh khỏi bao giờ.

CA CỔ-BẢN

« Phật còn mang tám nạn.
« Người sao khỏi tai ba,
« Câu số mạng tại trời.
« Dầu giỏi gì không qua (trời cao)
« Hãy thuận an mạng trời.
« Chờ lấy ngày thối lại. (thời hay)
« Dầu ai cao bay hay giỏi chạy.
« Câu thiên vòng khỏi-khoi,
« Mà chẳng lọt một người.
« Nào có vì chi ai (mà hay)
« Dầu rằng trăm chước ngàn mưu khôn
ngoan thế nào; lẽ trời không qua.

VĂN-VUÔNG : « Rày nghe chúa-ngục.
« Phân mấy lời trong đục.
« Lòng ta khen chàng.
« Là người phải mặt,
« Nghĩa-sĩ anh-hùng.
« Đáng làm trai, lòng dạ ngay, người như
thế ít thay.

CÁI-TÍNH : « Biết thương người ngay.
« Ngài mưa đừng lo, mưa sầu tư.
« Người ngay mà phải, mắc lấy nỗi oan.
« Trời đất há không xét soi cho mình.
« Ấy sao rằng mình.
« Nhờ ơn thần-thạnh, dòm xuống xét soi.
« Vì bởi cang vua, mắc nơi ngục hình.

VĂN-VUÔNG : « Lòng người được vậy, ta quá cảm tình.
« Biết bao giờ quên.

« Vì vận thời ta, nên đã đành, mang lấy
nạn, đủ lý thất niên.

CAI-TÍNH: « Rồi đây cũng dặng ơn thánh-hoàng.

« Người mở lòng rộng suy.

« Cho ngài hồi qui.

VĂN-VƯƠNG: « Ta rất cảm tình mi.

CÁI-TÍNH: « Tề phụ hàm-oan.

« Xưa kia trời, còn phải động, bắt vớ tam niên.

« Thời vận dở dang, ngài đừng than.

VĂN-VƯƠNG: « Trời Phật chứng cho lòng người ngay.

« Nhà người vì ta, mà nay, phân trần.

« Đầu đuôi góc ngọn.

« Ta cũng cảm tình.

« Nào ai rõ dặng tâm sự này.

« Chừ có trời biết cho.

« Nỗi sầu đau người.

« Biết tỏ cùng ai.

CAI-TÍNH: « Ngài mưa sầu tư.

« An lòng gặng, gượng nường nào qua ngày

VĂN-VƯƠNG NÓI: Cảm ơn đó có lòng canh giáng.
Nhưng mà: nỗi niềm đây nhớ chẳng dặng người. Ai đi: trót
sáu năm chịu thăm xức người. Nơi ngục nội ối thôi là khổ.
(Vừa giết tiếng Trù-phòng đi đến kêu cửa :) Có ai ở trong ngục
hay không? Gõ cửa cộp cộp.... cộp.

CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

« Có ai, có ai ở trông (bis).

« Khá mở cửa ra (Cai-Tính ra mở cửa)

« Uả anh trù-phòng.

« Chẳng hay anh đi việc gì.

« Luận bàn hà vi.

TRÙ-PHÒNG: « Nay tôi vâng trên thánh-thượng.

« Ngài khiến đem bang.

« Dĩa bánh bao này.

« Cho rày Văn-Vương.

VĂN-VƯƠNG: « Mong ơn Thánh-hoàng.

« Đoái vì hạ-ngu.

LẠI NÓI: Mong lượng thánh có lòng đoái tưởng, dạy
trù-phòng đem thưởng bánh bao, ơn đức này vì tợ trời
cao. Chúc thánh thượng sống muôn muôn tuổi.

TRÙ-PHÒNG NÓI: Vậy thời ngài hãy ăn đi, đừng cho tôi coi rồi về lâu với bề-hạ.

CA NGŨ-ĐIỂM

« Vậy thời ngài kiếp dùng đi.
« Tuân quân mạng chớ nên diên-trĩ.

VĂN-VƯƠNG : « Tôi nào dám trái mạng vua.
« Xin vưng lệnh ăn cho phỉ tình.

(Tay cầm cái bánh bao, ăn mà tỏ sắc buồn, bước ra ngoài).

NGÂN : « Ruột lăm đòi đoạn héo don.
« Trong đời mấy kẻ ăn con như vậy. (Trở vô)

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG (tiếp theo)

« Mong ơn dày, thánh-hoàng.
« Hạ-cổ Văn-Vương.
« Tưởng niềm quân thần.
« Chua xót lá gan.
« Nỗi niềm đắng cay,
« Để ai hay, tỏ bày với ai.
« (Bước ra) Tôi Văn-Vương,
« Đã dành đề cho miệng thế chê cười.
« Cha đi nở.
« Ăn con, thật găm bao người,
« Ôi con ôi.
« Dầu rằng hùm kia tuy dữ mặc lòng,
« Âu nó cũng,
« Biết câu phụ tử chi tình.
« Mà nó chẳng đành.
« Thà đói cũng cam tình,
« Uổng bấy ta nay, đứng làm người chi đây,
« Thẹn tử thẹn cho mình,
« Gượng vui nuốt phẩm cho qua.
« Hồ phận mình làm cha.

TRÙ-PHÒNG NÓI: Dạ thưa ngài, Trên thánh-thượng sẵn lòng hạ-cổ, dạy bang cho bánh ấy ăn chơi. Chẳng biết vì cơ nào ngài ăn mà : ngoài mặt thì sắc diện tươi cười, mà trong lại có giống hình bi thảm (vậy nó ngài ?)

VĂN-VƯƠNG NÓI: Này Trù-phòng ôi, vốn người chưa biết, để ta phân thiết cho người tàng. Như ta mà ăn cái

bánh ni : hân hoan cũng có hân hoan. Mà thăm thiết cũng là thăm thiết.

TRÚ-PHÔNG NÓI : Dạ thưa ngài, chẳng hay vì sao mà ngài hân hoan còn vì sao mà ngài thăm thiết, xin ngài nói lại cho tôi tường.

VĂN-VUÔNG NÓI : Như ta mà hân hoan nay chẳng qua là : Vì chốn đủ lý nhiều ngày khao khát. Ta mừng được vì thiên-tử bang ơn. Dạy nhà người có da ân cần. Đem bánh ấy vào nơi ngục thất. Gầm ơn ấy lấy chi cân được. Nên ta mừng mà tỏ dạ hân hoan. Còn như ta buồn là mẩn ri. Nơi lao tù phạm hồi gian nan. Chẳng biết ngày nào mà về cố quốc nên ta : tủi riêng tủi ngàn thu phạm bạc. Nhẫu dạ mỗ sầu tư man mát, khiến lòng ta hữu hỉ việt sanh. Bởi vậy cho nên : ta nhớ nỗi niềm tình luống thắm tình. Mà phải hóa ; ưu tư tha thiết (đó Trú-phông). Vậy thời : Nơi ngọc bệ người về tâu hết. Rằng : thần Cơ-Xương mong huệ thánh-hoàng. Chúc diễm lành trên lịnh thiên nhan. Cầu thánh thượng sống muôn muôn tuổi.

TRÚ-PHÔNG NÓI : Dạ, ngài đã tỏ đầu dưới mọi nỗi, tôi xin bày gốc ngọn với thánh-hoàng. Vậy thời xin giả từ Tây-bà ở an, nơi ngọc bệ tôi toan dời gót.

CA HÀNH-VĂN

CHÂU-VĂN-VUÔNG : « Người khá nhớ lời,

« Người khá nhớ mấy lời,

« Tàu lại hoàng-gia.

« Rằng ta rất cảm,

« Ôn đức thánh-minh.

« Đoái thương người mắc tội,

« Cầu cho lượng thánh.

« Sống muôn năm hưởng đều giàu sang,

« Sự nghiệp nhà chúc cho vững bền.

TRÚ-PHÔNG : « Ngài đã cảnh dặn,

« Tôi dễ dám quên.

« Mong đến bệ tiền,

« Mọi đều tự sự.

« Tàu vọng thánh minh (dùm cho)

« Từ nơi ngục thất.

« Tòì kiếp lui hải,
« Thôi giả từ ngài,
« Ngục hình tua tạm an.

VĂN-VƯƠNG: « Xin mọi đều cây có nhà ngươì.
« Khá tua nhớ lấy,
« Tẩu qua thiên tử dặng hay.

NGÂM: « Mọi đều ta sở cây chàng,
« Khá tua lâu lại thành-hoàng dặng bay.

TRÙ-PHÒNG NGÂM: « Dạ, Vâng lời ông chỉ dạy rành,
« Giả từ ngục thất bệ-tiền tôi lui.

HẠ MÀNG

MÀNG THỨ TÁM

« Đắt-kỷ kẻ Tô-nương hôn-hở »
« Mưu được thành tôi chúa vui mừng »

Dọn cung-chương cửa Đắt-Kỷ

ĐẮT-KỶ NÓI: Từ dạy gả trù-phòng lai đảo, chốn ngục hình thử lão Văn-Vương. Cơ-mưu dắt thất chưa tường găm lại chơn vi diệu kể. *(Tôi nghĩ lại tôi giận thẳng Bá-ấp-Khảo chẳng biết chừng nào)*. Ai đi: mèò thấy mở mèò còn chè nể, còn bướm gắp hoa nó dễ làm lơ. Chẳng biết sao mà: cột tim trâu nó dành dễ bơ thờ. Thịt tời miệng nó ngó ngoi bồ khác. Bởi vậy cho nên tôi mới bày mưu ác, mà giết phứt nó đi. Giết rồi lại dạy phân thây, cho biết mặt kéo còn khi dễ. *(Vừa giết tiếng vua trụ bước vô)* Đắt-Kỷ nói tiếp. Vội vàng thi lễ, mừng tiếp thành-hoàng,

VUA TRỤ: Hậu chớ nhọc mình vàng, hãy tọa an kỷ thượng *(lại nói)* này hậu ôi. Sao chẳng thấy Trù-Phòng lai vắng. Mà thông tin Tây bá thể nào? Cơ mưu dắt thất dường bao. Hung kiết lẽ nào cho biết. *(Vừa giết tiếng Trù-Phòng bước vô quì xuống)*.

CA KIM-TIỀN

« (Dạ) Tàu thánh-minh, cùng mầu-nghi.

« Hạ-ngu mới ngục hình về đây.

VUA TRỤ:

« Ngươi khá kiếp tỏ bày trước sau trăm tường âm hao.

« Muu đất thành, hay dĩ lậu.

« Tua phân tường.

ĐẤT-KỶ

« Mau tâu hết thánh-hoàng nghe qua, hỏi còn giang-ca.

TRÙ-PHÒNG:

« Rày tôi đến nơi ngục hình, giả rằng đam bánh, lượng thánh ban cho.

« Ban cho Tây-bá ăn chơi (bis)

« Ông xoi cả trội,

« Lại còn lời gọi:

« Bánh ấy nên ngon.

« Cây tôi cầm tạ, ơn dày bệ-hạ.

VUA TRỤ NÓI: Ấy quã đũa cuồng-phu chi loại. Nào phải tay chi-thành, chi-hiến. Vầy những giờ trăm có bụng hiên. Nay mới biết mình tin lầm lạc. Nầy hậu ôi. Trăm định quyết tha chàng khỏi thác. Cho Văn-Vương hồi-cố quê-hương. Luận hà vi hậu khá phân tường. Đặng cho trăm rõ trong gốc ngọn.

ĐẤT-KỶ NÓI: Dạ, lời bệ-hạ phân ra rất chánh. Thiếp đề dầu dám chẳng khứng cho. Nước nhà rày, hết âu lo. Tề tự tung hô vạn tuế.

(Các vai đào kép cùng ca):

CA BÌNH-BÁN-VĂN

« Nay mừng chơ cỏi ta,

« Đất nước nhà vững dặt âu ca.

« Hoàng-gia đáng nên trị vì.

« Dưới thầy Đại-pháp bảo-hộ cũng xinh.

« Giắt ta vào nẻo văn-minh.

« Giải bước theo con đường tấn-bộ,

« Chúng ta nguyện ngậm vành kết cỏ.

« Ôn đức này ví tợ non nam.

« Đồng cùng nhau ước ao Nam trào.

« Lăn bước giây thân ái Pháp-bang,

« Nước nam dầu dặt vẻ vang,
« Thì cũng lắm công thầy mở mang.
« Đồng-bang ta nay bước lần,
« Kẻ tranh thương, kẻ theo công nghệ,
« Giựt giành, giựt giành mỗi lợi.
« Mà toan đem trở lại bôn bang.
« Mừng thay, ngày nay,
« Trong mỗi đều, hoán cựu tưng tân,
« Người Việt-Nam ai ai lại chẳng vui.
« Chúng tôi thắp hơi chúc mừng.
« Cầu cho chữ khán quan miềng tràng.
« Đều bình yên phước thọ miên miên.

— V Ầ N G —



**Ai muốn mua sì các thứ tuồng
cải lương như sau này : Bá-ấp-
Khảo Phụng - nghi - Đình, ca Kiều,
Án Quách-Hòe, vằn,vằn.**

**Xin đo nơi M. Phạm-văn-Cường
đường Lý - thành - Nguyễn số nhà
109 mà thương nghị.**

CHOLON